TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK MIL** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2024/HS-ST
Ngày 25/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Thắng;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Thanh và ông Nguyễn Tiến Tịnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 25/11/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đắk Mil mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 95/2024/HS-ST, ngày 08/11/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2024/QĐXXST-HS, ngày 12/11/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn C,** sinh năm 2000, tại tỉnh Đắk Nông; nơi đăng ký HKTT: Thôn Đ, xã Đ' D, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; Chỗ ở trước khi phạm tội: thôn A, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn B, sinh năm 1973; con bà Đinh Thị Thúy H, sinh năm 1979; Tiền án: 02 tiền án, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2021/HSST, ngày 28/9/2021 của Toà án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông tuyên phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, ngày 01/01/2022, chấp hành xong hình phạt (bị cáo chưa được xoá án tích), tại Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2022/HSST, ngày 23/9/2022 của Toà án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông tuyên phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Ngày 21/3/2023, chấp hành xong hình phạt (bị cáo chưa được xoá án tích); tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 09/10/2024 đến nay – Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1974; Địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1979; Địa chỉ: Thôn S, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt;

- Ông Đinh Tấn H2, sinh năm 1976; Địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 14 giờ ngày 23/8/2024, Lê Văn C mang theo 01 con dao (màu đen dài 23cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 15cm, cán bằng gỗ dài 08cm) rồi điều khiển xe mô tô biển số 48H2 – 2684 (xe mượn của anh Đinh Tấn H2, sinh năm 1976, trú tại thôn A, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông) đi từ nhà đến khu vực xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông tìm rẫy sầu riêng không có người trông coi để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Khi đi ngang qua rẫy sầu riêng của ông Nguyễn Văn H1 (sinh năm 1974) tại thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, phát hiện có nhiều sầu riêng chưa thu hoạch, không có người trông coi nên Lê Văn C dừng xe rồi đi bộ vào dùng dao cắt trộm 04 quả sầu riêng, loại Thái Dona (tổng khối lượng 16kg). Sau đó, Lê Văn C điều khiển xe mô tô chở 04 quả sầu riêng trộm cắp được bán cho ông Nguyễn Văn N (sinh năm 1979), tại thôn S, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông được 400.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

Đến khoảng 07 giờ 45 phút ngày 24/8/2024, Lê Văn C tiếp tục đến rẫy sầu riêng của ông Nguyễn Văn H1 cắt trộm 02 quả sầu riêng, loại Thái Dona thì bị ông Nguyễn Văn H1 phát hiện và trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ. Tại Cơ quan điều tra, Lê Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Vật chứng đã thu giữ: 02 quả sầu riêng, loại Thái Dona, tổng khối lượng là 10kg; 01 xe mô tô biển số 48H2 – 2684, nhãn hiệu NAGOAST, màu nâu, số máy: 50FMGP001214, số khung: GEUM7X001214; 01 con dao màu đen dài 23cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 15cm, cán bằng gỗ dài 08cm.

* Tại bản kết luận định giá tài sản số 65/KL-HĐĐGTS, ngày 16/9/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ, tỉnh Đắk Nông kết luận: 04 quả sầu riêng, loại T, tổng khối lượng 16kg, có giá trị là 560.000 đồng; 02 quả sầu riêng, loại T, tổng khối lượng 10kg, có giá trị là 350.000 đồng. Tổng giá trị là 910.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 92/CT-VKS(ĐM), ngày 08/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố bị cáo về tội *"Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội và không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Văn C về tội *"Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1, Điều 173 điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt Lê Văn C mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, các điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự chấp nhận đề nghị chấp nhận việc bị cáo đã bồi

thường cho bị hại 1.200.000 đồng, bị hại không yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường nên không đề cập giải quyết.

- Xử lý vật chứng:Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

+ Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại 02 quả sầu riêng, loại T, tổng khối lượng là 10kg cho ông Nguyễn Văn H1 và 01 xe mô tô biển kiểm soát 48H2 – 2684, nhãn hiệu NAGOAST, màu nâu, số máy: 50FMGP001214, số khung: GEUM7X001214 cho ông Đinh Tấn H2 là các chủ sở hữu hợp pháp.

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 con dao màu đen dài 23cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 15cm, cán bằng gỗ dài 08cm, là công cụ sử dụng vào việc phạm tội do không còn giá trị sử dụng.

Đối với 04 quả sầu riêng, loại T, tổng khối lượng là 16kg, ông Nguyễn Văn N đã bỏ chung với số sầu riêng khác thu mua được nên không xác định được để thu giữ.

- Về các vấn đề khác: Đối với ông Nguyễn Văn N do không biết sầu riêng là do bị cáo trộm cắp được mà có nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với ông Đinh Tấn H2 do không biết bị cáo sử dụng xe mô tô của mình vào việc phạm tội nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa, không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận: Trong khoảng thời gian từ 14 giờ ngày 23/8/2024 đến 07 giờ 45 phút ngày 24/8/2024, tại thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Lê Văn C (đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xoá án tích) đã lén lút trộm cắp sầu riêng của ông Nguyễn Văn H1, cụ thể:

- Vào khoảng 14 giờ ngày 23/8/2024, Lê Văn C đã lén lút trộm cắp 04 quả sầu riêng, chủng loại sầu riêng T, khối lượng là 16kg, có giá trị là 560.000 đồng.

- Vào khoảng 07 giờ 45 phút ngày 24/8/2024, Lê Văn C đã lén lút trộm cắp 02 quả sầu riêng, chủng loại sầu riêng T, khối lượng là 10kg, có giá trị là 350.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà Lê Văn C trộm cắp là 910.000 đồng *(Chín trăm mười nghìn đồng)*.

Như vậy, lời khai của bị cáo về hành vi phạm tội đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với vật chứng thu giữ được cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ khẳng định hành vi nêu trên của bị cáo Lê Văn C đã phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Điểm b Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;"

[3]. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường cho bị hại; bị hại đã có đơn xin bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Xét hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm vào quyền sở hữu đối với tài sản của người khác, xâm phạm vào trật tự an ninh tại địa phương, Bị cáo biết được việc xâm phạm vào quyền sở hữu đối với tài sản của người khác, xâm phạm vào trật tự trị an là vi phạm pháp luật, nhưng với ý thức coi thường pháp luật, lười lao động, để có tiền tiêu xài, phục vụ cho lợi ích cá nhân của bản thân, bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp sầu riêng của gia đình ông Nguyễn Văn H1, gây thiệt hại 910.000 đồng.

Do đó, để đảm bảo việc giáo dục bị cáo có ý thức chấp hành nghiêm pháp luật cũng như răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra để đảm bảo được mục đích của hình phạt theo pháp luật, đồng thời đây còn là bài học cho những ai có ý định trộm cắp tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác.

[6]. Về nhân thân: Bị cáo Lê Văn C có nhân thân xấu. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2021/HSST, ngày 28/9/2021 của Toà án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông tuyên phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, ngày 01/01/2022, chấp hành xong hình phạt (bị cáo chưa được xoá án tích). Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2022/HSST, ngày 23/9/2022 của Toà án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông tuyên phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Ngày 21/3/2023, chấp hành xong hình phạt (bị cáo chưa được xoá án tích).

Bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, mà lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình, xã hội.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại 1.200.000 đồng, bị hại không yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8]. Về vật chứng của vụ án: Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

+ Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại 02 quả sầu riêng, loại T, tổng khối lượng là 10kg cho ông Nguyễn Văn H1 và 01 xe mô tô biển số 48H2 – 2684, nhãn hiệu NAGOAST, màu nâu, số máy: 50FMGP001214, số khung: GEUM7X001214 cho ông Đinh Tấn H2 là các chủ sở hữu hợp pháp.

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 con dao màu đen dài 23cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 15cm, cán bằng gỗ dài 08cm, là công cụ sử dụng vào việc phạm tội do không còn giá trị sử dụng.

[9]. Về các vấn đề khác: Đối với ông Nguyễn Văn N do không biết sầu riêng là do bị cáo trộm cắp được mà có nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với ông Đinh Tấn H2 do không biết bị cáo sử dụng xe mô tô của mình vào việc phạm tội nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[10]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tại phiên toà là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật Hội đồng xét xử xét thấy cần được chấp nhận.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn C 09 (Chín) tháng tù, hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, các điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự chấp nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại 1.200.000 đồng, bị hại không yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường nên không đề cập giải quyết.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại 02 quả sầu riêng, loại T, tổng khối lượng là 10kg cho ông Nguyễn Văn H1 và 01 xe mô tô biển số 48H2 – 2684, nhãn hiệu NAGOAST, màu nâu, số máy: 50FMGP001214, số khung: GEUM7X001214 cho ông Đinh Tấn H2 là các chủ sở hữu hợp pháp.

Tịch thu tiêu huỷ 01 con dao màu đen dài 23cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 15cm, cán bằng gỗ dài 08cm, là công cụ sử dụng vào việc phạm tội do không còn giá trị sử dụng.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Văn C phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Cơ quan điều tra CA huyện Đắk Mil;
- Cơ quan THAHS CA huyện Đắk Mil;
- Nhà tạm giữ CA huyện Đắk Mil;
- Bộ phân nghiệp vụ CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Người tham gia tố tụn;g
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thế Thắng